1. Luận cương chính trị tháng 10/1930 của Đảng đã xác định vấn đề cốt lõi của cách mạng tư sản dân quyền là:

a. Vấn đề dân tộc

b. Vấn đề chống tư sản

c. Vấn đề giai cấp

d. Vấn đề thổ địa cách mạng

2. Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) đề ra chủ trương thành lập Mặt trận nhân dân ở các nước nhằm mục đích gì?

a. Chống đế quốc, thực dân

b. Giành độc lập dân tộc ở các nước thuộc địa

c. Chống phát-xít, chống chiến tranh thế giới, bảo vệ hoà bình

d. Ủng hộ phong trào giải phóng dân tộc trên thế giới

3. Một trong những vấn đề cấp bách được Đại hội lần thứ VII của Quốc tế Cộng sản (7/1935) lưu ý thảo luận là:

a. Tiêu diệt chủ nghĩa đế quốc

b. Phân chia lại thị trường thế giới

c. Giải quyết hậu quả của cuộc Đại khủng hoảng kinh tế 1929 - 1933

d. Ngăn chặn sự bành trướng của chủ nghĩa phát-xít

4. Điểm khác nhau cơ bản giữa Cương lĩnh chính trị đầu tiên do Nguyễn Ái Quốc soạn thảo và Luận cương chính trị tháng 10/1930 do Trần Phú soạn thảo là vấn đề:

a. Nhiệm vụ cách mạng

b. Chủ trương tập hợp lực lượng cách mạng

c. Phương hướng chiến lược cách mạng

d. Vai trò lãnh đạo cách mạng

5. Phiên họp đầu tiên của Chính phủ lâm thời nước Việt Nam Dân chủ Cộng hoà do ai chủ trì?

a. Phạm Văn Đồng

b. Huỳnh Thúc Kháng

c. Trường Chinh

d. Hồ Chí Minh

6. Ai là người viết tác phẩm "Tự chỉ trích"?

a. Hà Huy Tập

b. Nguyễn Văn Cừ

c. Lê Hồng Phong

d. Phan Đăng Lưu

7. Sau Cách mạng Tháng Tám 1945, vận mệnh đất nước ta được so sánh với hình ảnh nào dưới đây?

a. Ngàn cân treo sợi tóc

b. Trống đánh xuôi, kèn thổi ngược

c. Tiến thoái lưỡng nan

d. Tức nước vỡ bờ

8. Trong chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông (1947), quân Pháp tiến công quân cách mạng Việt Nam bằng ba mũi giáp công. Đó là:

a. Quân địa phương, Hải quân, Không quân

b. Hải quân, Không quân, Quân du kích

c. Quân du kích, Lục quân, Hải quân

d. Lục quân, Hải quân, Không quân

9. Một trong những thắng lợi có ý nghĩa to lớn của chiến dịch Việt Bắc - Thu Đông (1947) đối với cách mạng Việt Nam là:

a. Thực hiện rút quân an toàn về cứ địa kháng chiến

b. Bảo toàn được cơ quan đầu não và căn cứ địa kháng chiến, đánh bại âm mưu của thực dân Pháp

c. Buộc thực dân Pháp phải rút quân và công nhận nền độc lập của Việt Nam

d. Buộc thực dân Pháp phải xuống thang chiến tranh, ngồi vào bàn đàm phán

10. Theo Chủ tịch Hồ Chí Minh, cán bộ là công bộc của dân, nghĩa là:

a. Phải tập trung phát triển kinh tế, cải thiện đời sống của nhân dân

b. Làm việc không cần chế độ lương bổng

c. Phục vụ tất cả mọi yêu sách của nhân dân

d. Gánh việc chung cho dân, chứ không phải đè đầu dân

11. Bản Tạm ước ngày 14/9/1946 được Hồ Chí Minh ký với Pháp có nội dung chủ yếu là:

a. Đồng ý nhân nhượng thêm cho Pháp một số quyền lợi về kinh tế, văn hoá ở Việt Nam

b. Đồng ý cho Pháp không cần rút quân ra khỏi Việt Nam

c. Đồng ý cho Pháp kiểm soát tất cả các ngành thương mại trên biển

d. Đồng ý cho Pháp mang thêm quân ra miền Bắc

12. Hội nghị Văn hóa toàn quốc 7/1948 của Đảng đã nhất trí thông qua đường lối và phương châm xây dựng nền văn hoá mới Việt Nam mang tính chất:

a. Dân chủ, tiến bộ, đặc sắc

b. Dân tộc, khoa học, đại chúng

c. Công bằng, dân chủ, văn minh

d. Hội nhập với văn hoá quốc tế

13. Câu nói của Chủ tịch Hồ Chí Minh: “Không! Chúng ta thà hy sinh tất cả chứ không chịu mất nước, không chịu làm nô lệ” được trích trong:

a. Bản Chỉ thị Hoà để tiến (9/3/1946)

b. Lời kêu gọi toàn quốc kháng chiến (19/12/1946)

c. Kháng chiến kiến quốc (25/11/1945)

d. Chỉ thị Toàn dân kháng chiến (12/12/1946)

14. Những yếu tố nào dưới đây được xem là “công cụ”, là “chỗ dựa” khi đế quốc Mỹ áp dụng chiến lược chiến tranh đặc biệt ở miền Nam Việt Nam (1961 - 1965)?

a. Chính quyền tay sai, ngụy quân, ngụy quyền

b. Chính quyền tay sai, lính đánh thuê, ấp chiến lược

c. Lính đánh thuê, ấp chiến lược, đô thị

d. Ngụy quân, ngụy quyền, ấp chiến lược, đô thị

15. Phong trào thi đua “Ba nhất” là phong trào tiêu biểu cho ngành nào trong quá trình thực hiện kế hoạch 5 năm lần thứ nhất ở miền Bắc (1961 - 1965)?

a. Ngành giáo dục

b. Ngành y tế

c. Ngành nông nghiệp

d. Ngành quân đội

16. Sau thất bại nặng nề ở cả hai miền Nam Bắc, ngày 1/11/1968 Mỹ đã buộc phải:

a. Trao trả lại độc lập cho miền Nam Việt Nam

b. Đồng ý cho người dân Việt Nam thực hiện cuộc Tổng tuyển cử trên phạm vi cả nước

c. Chấm dứt không điều kiện việc đánh phá miền Bắc

d. Tuyên bố hạn chế ném bom ở miền Bắc

17. Đảng xác định vùng chiến lược nào phù hợp với hình thức đấu tranh vũ trang là chủ yếu trong cuộc kháng chiến chống Mỹ?

a. Vùng trung du

b. Vùng đô thị

c. Vùng rừng núi

d. Vùng nông thôn đồng bằng

18. Phong trào “Ba sẵn sàng” trong cuộc kháng chiến chống Mỹ là phong trào thi đua do tổ chức nào khởi xướng?

a. Hội Cựu chiến binh

b. Hội Thanh niên

c. Hội Phụ nữ

d. Hội người cao tuổi

19. Đại đoàn quân chủ lực đầu tiên của quân đội nhân dân Việt Nam (Đại đoàn 308) được thành lập vào năm nào?

a. 1952

b. 1954

c. 1949

d. 1945

20. Phong trào Đồng Khởi (1960) đã đưa cách mạng miền Nam chuyển từ:

a. Đấu tranh chính trị sang đấu tranh ngoại giao

b. Đấu tranh vũ trang sang đấu tranh chính trị

c. Bãi công sang biểu tình

d. Thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công

21. Chiến thắng nào dưới đây đã khẳng định quân dân miền Nam có thể đánh bại quân chủ lực Mỹ trong chiến lược chiến tranh cục bộ (1965 - 1968)?

a. Chiến thắng Núi Thành

b. Chiến thắng Vạn Tường

c. Chiến thắng Ba Gia - Đồng Xoài

d. Chiến thắng Ấp Bắc

22. Thực chất của hành động phá hoại Hiệp định Pa-ri của quân đội Sài Gòn là để:

a. Củng cố niềm tin cho binh lính Sài Gòn

b. Hỗ trợ cho chiến lược chiến tranh cục bộ ở Lào

c. Tiếp tục thực hiện chiến lược “Việt Nam hoá chiến tranh”

d. Thực hiện chiến lược phòng ngự “quét và giữ”

23. Việc thực hiện chính sách kinh tế - xã hội nào dưới đây phải tuân thủ nguyên tắc phân phối theo lao động và quy luật của kinh tế thị trường?

a. Tiền lương

b. Bảo hiểm xã hội

c. An sinh xã hội

d. Chăm sóc sức khoẻ

24. Tổ chức nào sau đây có vai trò là cầu nối giải quyết các mâu thuẫn, xung đột giữa người lao động và người sử dụng lao động ở Việt Nam hiện nay?

a. Hội Phụ nữ

b. Chính phủ

c. Công đoàn

d. Quốc hội

25. Hướng tiến công chủ yếu của quân ta trong cuộc tiến công chiến lược năm 1972 là:

a. Tây Nguyên

b. Đông Nam Bộ

c. Quảng Trị

d. Liên khu V

26. Cương lĩnh 1991 đã chỉ ra mục tiêu tổng quát phải đạt được khi kết thúc thời kỳ quá độ ở Việt Nam là:

a. Xoá bỏ hoàn toàn sự phân hoá giàu nghèo

b. Xoá bỏ hoàn toàn tình trạng người bóc lột người

c. Cơ bản trở thành một đất nước công nghiệp theo hướng hiện đại

d. Xây dựng xong về căn bản những cơ sở kinh tế của chủ nghĩa xã hội

27. Từ tháng 11/1991, Việt Nam đã bình thường hoá quan hệ và từng bước khôi phục và mở rộng quan hệ hữu nghị, hợp tác nhiều mặt với quốc gia nào?

a. Mỹ

b. Campuchia

c. Trung Quốc

d. Lào

28. Đến cuối năm 1995, Việt Nam có mối quan hệ ngoại giao với bao nhiêu quốc gia trên thế giới?

a. 160 quốc gia

b. 150 quốc gia

c. 170 quốc gia

d. 180 quốc gia

29. Hội nghị Trung ương 8 (3/1990) của Đảng đã chỉ rõ nguyên nhân sâu xa nhất dẫn đến khủng hoảng ở Liên Xô và các nước xã hội chủ nghĩa ở Đông Âu là:

a. Do không được sự ủng hộ của người dân các nước đó

b. Do các đảng cộng sản mất đoàn kết nghiêm trọng, gây ra những cuộc xung đột đẫm máu

c. Do việc xây dựng mô hình chủ nghĩa xã hội ở những nước này có một số khuyết điểm

d. Do bị các nước Châu Âu cấm vận trong thời gian dài

30. Đâu là điểm hạn chế của Đại hội VI của Đảng (1986)?

a. Chưa khởi xướng đường lối đổi mới toàn diện

b. Chưa tháo gỡ tình trạng rối ren trong phân phối và lưu thông

c. Chưa kiện toàn được bộ máy nhân sự cấp cao của Đảng

d. Chưa đề ra cương lĩnh cho đất nước

31. Điểm nổi bật của Đại hội VII (6/1991) so với các kỳ Đại hội trước đó là:

a. Đã thông qua Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội

b. Đã giải quyết triệt để mối quan hệ giữa sản xuất và lưu thông hàng hoá

c. Đã đặt ra mục tiêu đưa nước ta gia nhập nhóm các nước phát triển

d. Đã khởi xướng đường lối đổi mới toàn diện